TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2020/HS-ST
Ngày 11-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Duy Hải;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn T (tên gọi khác: **N**), sinh năm 1994 tại Bình Dương; thường trú: tổ 4, khu phố 6, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V, sinh năm 1966 và bà Lê Thị P, sinh năm 1969; tiền án: Không;

Tiền án: Ngày 07/5/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án số 08/2014/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2018, đã chấp hành xong việc nộp án phí;

Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Công B; vắng mặt;

+ Ông Lương Thanh S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn T là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 01/2020, loại ma túy T thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 18/3/2020, do cần ma túy sử dụng nên T đón xe buýt đi từ nhà tại khu phố 6, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến khu vực Bến xe M thuộc quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Tại đây, T gặp người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá. Người này bảo T đứng đợi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho T 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng. T đưa 3.000.000 đồng cho người này rồi đón xe buýt đi về nhà. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy ma túy đã mua được ra sử dụng một phần, số còn lại đem giấu dưới gầm tủ trong phòng ngủ. Đến 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, T gọi điện thoại cho C (tên gọi khác là B, không rõ lai lịch) là bạn của T đến nhà sử dụng ma túy. Sau đó, C điện thoại rủ Nguyễn Công B cùng đến nhà của T sử dụng ma túy. Lúc này, B đang ngồi uống rượu cùng với Lương Thanh S nên rủ S cùng đi với B. Khi C, B và S đến nhà của T được khoảng 05 phút thì C bỏ đi đâu không rõ. Lúc này, lực lượng Công an phường V, thị xã T kiểm tra hành chính nhà của T thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để dưới nền gạch, sau đó T vào phòng ngủ lấy ra 01 túi nylon chứa ma túy đá giao nộp cho tổ kiểm tra. Công an phường V lập biên bản niêm phong vật chứng và đưa T, B và S về trụ sở Công an phường V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Công an phường V lập hồ sơ ban đầu và bàn giao Nguyễn T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 149/MT-PC09 ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn T là ma túy, có khối lượng 2,4482 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 143/CT-VKSTU ngày 22/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoàn 2 Điều

51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và không tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người làm chứng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 18/3/2020, bị cáo đến khu vực Bến xe M, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) và mua 3.000.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy số ma túy này ra sử dụng một phần, số còn lại đem giấu dưới gầm tủ trong phòng ngủ. Đến 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, bị cáo cùng với đối tượng tên C (không rõ lai lịch), Nguyễn Công B và Lương Thanh S chuẩn bị sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo thì bị bắt. Công an phường V lập biên bản niêm phong vật chứng là 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế. Trước khi công an đến, C bỏ đi đâu không rõ.

[4] Theo Kết luận giám định số 149/MT-PC09 ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn T là ma túy có khối lượng 2,4482gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/5/2014, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án số 08/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2018, ngày 18/3/2020 phạm tội mới, do đó theo quy định tại Điều 53 và Điều 70 Bộ luật Hình sự lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo là ông Nguyễn V tham gia quân đội được khen thưởng Huân chương bảo vệ tổ quốc và Huân chương chiến công hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,4482 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 2,2695gam ma túy loại Methamphetamine là khối lượng còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí